

Past Simple Tense

1. Regular verbs

V_inF + -ed = V_ed - Want → - Open → - Help → - Watch → - Cough → - Ask →	Tận cùng là chữ "e" thì chỉ thêm đuôi "-d" - Move → - Agree → - Invite → - Change → - Believe →	Tận cùng là "-y" → "-ied" - Carry → - Try → - Deny → - Apply → - Study →
Trước âm "y" có một nguyên âm: chỉ thêm "ed" - Play → - Stay → - Enjoy → - Obey →	Tận cùng là nguyên âm "u,e,o,a,i" + phụ âm → gấp đôi phụ âm và thêm đuôi "-ed" - Plan → - Prefer → - Stop → - Hug → - Drop →	

2. Irregular verbs (Động từ bất quy tắc):

V_inF	V_ed	Meaning	V_inF	V_ed	Meaning
Be			Give		
Have			Go		
Take			Make		
Get			Do		
See			Tell		
Feel			Fall		

Past Simple tense

be:

- He/ She/ It/ I - was
- We/ They/ You – were

- S + V_{ed}
- S + did + not + VinF
- Did + S + VinF?

3, Full the blanks:

Yesterday, I (go)_____ to the restaurant with my friend. When we (arrive) _____ at the restaurant, the place (be) _____ full. The waitress (tell)_____ us to come back in two hours. My friend and I slowly (walk) _____ back to the car. Then we (see) _____ a small grocery store. We (stop)_____ in the grocery store and (buy) _____ some sandwiches. That (be) _____ better than waiting for two hours.

4. Full the sentences:

2. Last summer I _____ Ngoc Son Temple in Ha Noi. (visit)
3. My parents _____ very tired after the trip. (be)
4. Lan and Mai _____ sharks, dolphins and turtles at Tri Nguyen aquarium. (see)
5. Yesterday, I (go)_____ to the restaurant with a client.
6. (Be) _____ you a teacher two years ago? Yes, I (be) _____
7. _____She (get) _____ married last year?
8. Yesterday, I (get) _____ up at 6 and (have) _____ breakfast at 6. 30.
9. He (not talk) _____ with his parents about his vacation in Da Lat last year.
10. My friends _____ a great time in Nha Trang last year. (have)
11. I _____ at home last night. (stay)
12. Angela _____ to the cinema last night. (go)

Past Simple tense